



Phan-Đức-Tâm Núi
9-7-1973

Phan-Đức-Thục Núi
4-11-1971

Phan-Đức-Yên Núi
2-1-1970

Phan-Đức-Diễm
6-7-1973



Phan-đức'-Tuân
4-6-1968

Bùi-thị-Nhung
15-12-1950

Phan-đức'-Quy-Nhi
25-10-1975

Phan-đức'-Sơn
7-9-1981

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/HT

Xã, phường Vĩnh Đa
Huyện, Quận Huế
Tỉnh, Thành phố Thừa Thiên

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số _____

Quyển _____



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Bùi Thị Nhung Nam hay nữ Nam

Ngày, tháng, năm sinh 15/12/1950

Nơi sinh Ấp Ninh, Hương Trà, Thừa Thiên

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phân khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Phan Thị Tào</u>	<u>Bùi Hữu Tung</u>
Tuổi	<u>(Chết)</u>	<u>19.11</u>
Dân tộc		<u>Kinh</u>
Quốc tịch		<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp		<u>Nhà Súc Lao động</u>
Nơi thường trú		<u>104/35 Đông Đa Đà Nẵng</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 15 tháng 12 năm 1967

T/m Ủy ban nhân dân

Chánh lục Sự

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 11 tháng 11 năm 1967

T/m Ủy ban nhân dân Vĩnh Đa

Ấp Ninh, Hương Trà, Thừa Thiên



Nguyễn Văn Thanh

KHAI HÔN - THỦ

Số hiệu

(1)

Chàng rể (Tên, họ)	Phan-Vũ-C'NG
Sinh : (ngày, tháng, năm)	Ngày 06 tháng 7 năm 1943.
Cư-trú tại :	Thạch-Thang, B'Kang.
Cha chàng rể : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Phan-Vũ-C'NG
Cư-trú tại :	//
Mẹ chàng rể : (Tên, họ, sống, chết phải nói)	Nguyễn-Thị-Việt(s)
Cư trú tại :	Huế.
Chủ hôn bên trai : (Tên, họ)	Nguyễn-Thị-Việt
Cư-trú tại :	Huế.
Nàng dâu : (Tên, họ)	Bùi-Thị-Nhung.
Sinh : (ngày, tháng, năm)	Ngày 15-1-1951.
Cư trú tại :	Thạch-Thang, B'Kang.
Cha nàng dâu : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Bùi-Hữu-Tùng(s)
Sinh : (ngày, tháng, năm)	sinh năm 1911
Cư trú tại :	Thạch-Thang, B'Kang.
Mẹ nàng dâu : (Tên họ sống chết phải nói)	Phan-Thị-Trạch(s)
Mấy tuổi :	(55) tuổi.
Cư-trú tại :	Thạch-Thang; B'Kang
Chủ hôn bên gái : (Tên, họ)	Bùi-Hữu-Tùng
Cư-trú tại :	Thạch-Thang; B'Kang.

(1) Lễ chưa đề lược
biên án tòa cải hôn-
thủ lại.



Người làm mai : (Tên, họ)	//
Sanh : (ngày, tháng, năm)	//
Cư-trú tại :	//
Cưới bởi bức nào :	Bức-nhất
Ngày nào định làm lễ cưới :	Ngày 19- II- 1967.
Ngày khai :	Ngày 19- II- 1967.
Người khai : (Tên, họ)	Phan-lúc- Đông
Mấy tuổi :	ngày 06-7-1943.
Cư-trú tại :	Thạch-Thang; Đà-Nẵng
Làm nghề gì	Học-Sinh
Người chứng thứ nhất : (Tên, họ)	Phan-linh-Trùng
Mấy tuổi :	sinh-năm 1945
Cư trú tại :	Nhà biểu-hương-rà-huê.
Nghề-nghiệp :	Công-chức.
Người chứng thứ nhì : (Tên, họ)	Trương-thảo.
Mấy tuổi :	sinh-năm 1922
Cư trú tại :	Thạch-Thang; Đà-Nẵng
Nghề-nghiệp :	thợ nh.

Tại Thạch-Thang, ngày 19- II- 1967.

Người khai, Hộ lại, Nhân chứng,
Phan-lúc- Đông Nguyễn-Lúc-Sự Phan-linh-Trùng
Trương-thảo.

Cha mẹ dôi bên,

Chủ hôn,

Bùi-Hữu-Tùng, Phan-linh-Trạch
Phan-lúc- iêu(c) Nguyễn-linh-Luật.

Bùi-Hữu-Tùng
Nguyễn-linh-Luật

PHUNG-TRICH-LUC

Thạch-thang ngày 19 tháng 11 năm 1967
ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH



Ông Nguyễn-linh-Luật
Đang ngày 19 tháng 11 năm 1967
QUẬN-TRƯỞNG QUẬN-NHAI

QUẬN-TRƯỞNG QUẬN-NHAI

KHAI SINH

Tên họ ấu nh:	Phan-Dức-Tuấn
Phái	Nam
Sinh ngày	ngày mùng bốn tháng sáu năm một nghìn chín
«Ngày tháng năm»	trăm sáu mươi tám (04-6-1)
Tại	Thạch-Thung Đa-Hằng
cha	Phan-Dức-Dương
Tuổi	sinh năm 1
Nghề	quân nhân
Cư trú tại	/I Đồng-Đa, Đa-Hằng
Mẹ	Bùi-Thị-Nhung
«Tên họ»	
Tuổi	sinh năm 1
Nghề	Nội trợ
Cư trú tại	/I Đồng-Đa, Đa-Hằng
Vợ	Chánh
«Chánh hay thờ»	
Người khai	Phan-Dức-Dương
Tuổi	sinh năm 1
Nghề	quân nhân
Cư trú tại	/I Đồng-Đa, Đa-Hằng
Ngày khai	ngày mùng sáu tháng sáu năm một nghìn chín
	sáu mươi tám (6 / 1)
Người chứng thứ nhất	Nguyễn-Văn-Thạc
Tuổi	sinh năm 1
Nghề	Công chức
Cư trú tại	Đồng-Đa, Đa-Hằng
Người chứng thứ nhì	Nguyễn-Khiển
Tuổi	sinh năm 1
Nghề	Công chức
Cư trú tại	Đồng-Đa, Đa-Hằng

có bản tại nhà in TRUC-MAI đang

Lập tại , ngày tháng năm 19

Người khai Thạch-Thung Đa-Hằng

Nhân chứng

Phan-Dức-Dương
Đa-Hằng, ngày 1-6-1968
TƯ LẬP QUẢN-TRƯỞNG QUẢN THẤT
HỒ-LẠI

Nguyễn-Văn-Thạc
Nguyễn-Khiển

SAC H RÂN CHỨNG
Phan-Dức, ngày 1 / 1 / 1968
Ký tên Hoàng-Dự (Đầu)



KHAI SANH

Họ và tên đầu nhi PHẠM-HUỖ-YẾN-HUỖ
 Phái HU
 Sinh ngày tháng năm Hưng hai tháng một năm một ngàn chín trăm
 bảy mươi (02-01-1970)
 Tại Ban vận động trung ương HU
 Cha Phan-Duc-Dương
 Tuổi 1943
 Nghề nghiệp Quan nhân
 Cư trú tại 21 Nguyễn Công-Tru HU
 Mẹ Đại-Thị-Hương
 Tuổi 1950
 Nghề nghiệp Hộ-tro
 Cư trú tại 21 Nguyễn Công-Tru HU
 Vợ Thanh
 chính hay thứ PHẠM-HUỖ-DƯƠNG
 Người khai tên và họ
 Tuổi 1943
 Nghề nghiệp Quan nhân
 Cư trú tại 21 Nguyễn Công-Tru HU
 Ngày khai Hưng tam tháng một năm một ngàn chín trăm
 bảy mươi (02-01-1970)
 Người chung thu nhất Đại-Thị-Hương
 Tuổi 1948
 Nghề nghiệp Quan nhân
 Cư trú tại 50/1 Phan-Chau-Trình HU
 Người chung thu nhì Lê-Văn-Anh
 Tuổi 1936
 Nghề nghiệp Quan nhân
 Cư trú tại Thanh-Nội HU

Lam Tại ngày 02-01-1970 năm 19

Người khai

Phan-Duc-Dương

Hộ lại

Lê-Văn-Rich

Nhân chứng

Đại-Thị-Hương

Lê-Văn-Anh

LÊ-QUY-NG-BÌNH

PHUNG TRICH LU
 Quê: ngày 8 tháng 1 năm 1982
 Ủy-Viên Hội-Lai-Bào

§§ PHÚ HƯNG

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

CV số 816 - KH 1
Ngày 30 tháng 7 năm 1970

Summary

Anh Bình Tài Thiện

ĐẢNG SẢN

58 1181

Quyền số

[illegible]

Họ và tên	PHAN - ĐỨC - THỰC NHI		Nam, Nữ
Sinh ngày, tháng, năm	Mồng bốn tháng mười một năm một nghìn chín trăm bảy mươi mốt (04-11-1971)		
Nơi sinh	Bệnh Viện Huế.		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ và tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	PHAN - ĐỨC - DƯƠNG Sinh 1943	BUI THI - NHUNG Sinh 1950	
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam	Kinh Việt Nam.	
Nghề nghiệp Nơi ĐKKK thường trú	(Quản nhân sự) Lao động	Thư thư.	
Họ và tên, tuổi Nơi ĐKKK thường trú Số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai			

ghi rõ họ tên)

Phan Đức Dũng

Đăng ký ngày 8 tháng 11 năm 1974

TM. UBND. X2

(ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

Nhận thực y sao bản chính

Ngày 12 tháng 5 năm 1987

TM. UNPD. X3 Robert Lee

(kí, tên, họ, địa chỉ, ghi rõ họ tên, chức vụ)

PHƯỜNG TẠM

John P. White

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Tỉnh, Thị-Xã Huế

Quận Ba

Xã, Phường Vĩnh-Ninh

Số hiệu : 516

TRÍCH - LỤC

Bộ Khai - Sanh

Lập ngày 14 tháng 07 năm 19 73

Tên họ đứa trẻ : PHAN-ĐỨC TÂM-NHI

Con trai hay con gái : Gái

Ngày sanh : Mồng Chín tháng Bảy Năm một
ngàn chín trăm bảy mươi ba
(09-07-1973)

Nơi sanh : Vĩnh-Ninh, Quận Ba, Huế

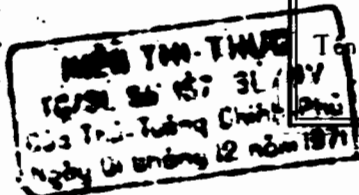
Tên họ người cha : Phan-đức-Dưỡng

Tên họ người mẹ : Bùi-thị-Nhung

Vợ chánh hay không
có hôn thú : Vợ chánh

Tên họ người đứng khai : Phan-đức-Dưỡng

Nhà in THANH.BÌNH (trước mặt Ty Bưu-Điện - HUẾ)



Trích lục y bản chánh

Vĩnh-Ninh, ngày 18 tháng 12 năm 1973

Viên-chức Hộ-tịch,



ẤN-QUỐC KÍ

Thị trấn Thủ Thừa

Quận Thủ Thừa

Xã Thủ Thừa

Số 10

Bộ Khoa Học

Lưu giữ

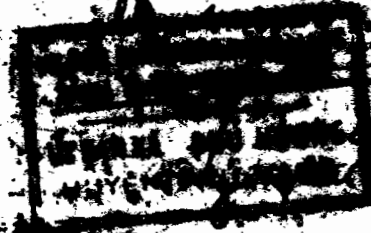
năm 79

Tên họ đầy đủ : PHAN ĐỨC QUÝ NHÌ
Con trai hay con gái : gái
Ngày sinh : 25-10-1975 (hai mươi lăm
tháng mười năm một ngàn chín
trăm bảy mươi lăm)
Nơi sinh : Tổ Thủ Thừa, huyện Thủ
Thừa, tỉnh Thủ Thừa
Tên họ người cha : Phan Đức Dưỡng
Tên họ người mẹ : Bùi Thị Sang
Vợ chính hay không
có hôn thê : vợ chính
Tên họ người đồng khai : Phan Đức Dưỡng

Trích lục y bản chính

phân Hủy . ngày 2 tháng 1 năm 79

Một chữ ký



chết

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Phường Hương Lưu
Huyện Thanh phố Huế
Tỉnh, Thành phố Bình Trị Thiên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

M2c HTI - P3
CV số 815 - KH
Ngày 30 - 7 - 1973

Bản sao
GIẤY KHAI SINH

36 1240.
Quyển số 1

Họ và tên	Phan. đức. Sơn		Nam. Nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày, tháng, năm	07. 9. 1981 (Mồng bảy, tháng chín, năm mốt ngàn chín trăm tám mươi mốt)		
Nơi sinh	Xã Hương Lưu, Huyện Phú, Bình Trị Thiên		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ và tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Phan. đức. Dường 1943	Bui. thi Nhung. 1950	
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam	Kinh Việt Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKKK thường trú	Lao động Tổ 5 Vy Đa Hương Lưu Huế	Buôn bán Tổ 5, Vy Đa Hương Lưu Huế	
Họ và tên, tuổi Nơi ĐKKK thường trú Số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Phan. đức. Dường Tổ 5 Vy Đa, Hương Lưu Huế		

Người đứng khai
Chữ ký họ tên

Phan. đức. Dường

Đứng ký ngày 30 tháng 9 năm 1981
TM. UBND xã Hương Lưu
Chữ tên đứng dấu, ghi rõ họ tên chức vụ

Nhận thực y sao bản chính
Ngày 30 tháng 9 năm 1981
TM. UBND xã Hương Lưu
Chữ tên đứng dấu, ghi rõ họ tên chức vụ
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng Quân

12/20/89

Bà Khôi M. Thơ.

Đây là hồ sơ của gia đình
anh Dũng + Nhung và 6 cháu
nhỏ chuyển đến Bà nhờ
bảo lãnh qua U.S. Trong thư
nghe nói có các đơn gì đó nhưng
không thấy. Nghe anh Dũng có
nơi đặt làm hồ sơ nộp tại VN
rồi theo diện sĩ quan học tập.
Tôi là em của chị Nhung và cũng
đang là thủ tục bảo lãnh như
nghe nói của tiền xa lắm.

Cảm ơn

Ulan

SỐ TƯ PHÁP

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

SỐ TƯ-Pháp

Tòa Huân-Giai

Chứng-chỉ Thê-vì Khai sinh

ở Phủ-Vang

Ngày 11.10.1957

của

PHAN-ĐỨC-DƯƠNG

Sau một ngàn chín trăm năm mươi bảy ; tháng Mười
ngày 11 hồi 10 giờ.

Trước mặt chúng tôi là Hai-Văn-Điền

Chánh-án Tòa Huân-Giai Phủ-Vang ngồi tại Văn-Phòng

có Ông Nguyễn-Đôn lục-sự giúp việc

Có ông bà Nguyễn-Thị-Luật 40 tuổi, nghề nghiệp

Nhà-tư trú tại Vy-Da Phủ-Vang Thừa-Điền

thẻ kiểm tra số 17B000358 ngày 29.9.1955 do

Phủ-Vang cấp, đến trình rằng hiện không thể xin trích lục

khai sinh của PHAN-ĐỨC-DƯƠNG sanh ngày

06 tháng 07 năm 1943 tại làng Vy-Da

Quận Phủ-Vang tỉnh Thừa-Điền được vi là

Liên-hạnh là Gã bị thất-lạ

nên yêu cầu Bản Tòa bằng vào lời khai của các nhân chứng có tên kê
ra do y dẫn đến để lập chứng-chỉ thay thế chứng thư hộ tịch nơi trạm

LIÊN BỐ CỐ ĐẾN TRÌNH DIỆN

10) Phạm-Đức-Lê, 34 tuổi, nghề Làm công
trú tại Vy-Da Phủ-Vang Thừa-Điền

thẻ kiểm tra số 23A000183 ngày 29.9.55 do Phủ-Vang cấp

20) Nguyễn-Đức-Châu, 30 tuổi, nghề Làm thuê

trú tại Vy-Da Phủ-Vang Thừa-Điền

thẻ kiểm tra số 23A000295 ngày 30.9.55 do Phủ-Vang cấp

30) Phạm-Đức-Hoàn, 68 tuổi nghề Làm thuê

trú tại Vy-Da Phủ-Vang Thừa-Điền

thẻ kiểm tra số 239000182 ngày 29.9.55 do Phủ-Vang cấp

Hai nhân chứng trên này sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc điều 334 và 337

N.V. HÌNH-LUẬT phạt tội ngụy chứng về việc hộ, đồng cam đoan quá

quyết biết chắc tên PHAN-ĐỨC-DƯƠNG

sanh ngày Sau (06) tháng Bảy (07)

năm Một ngàn chín trăm bốn mươi ba (1943)

tại làng Vy-Da Phủ-Vang Quận Thừa-Điền

Định Thừa-Điền con ông Phạm-Đức-Điền (1) và bà

Nguyễn-Thị-Luật Hai ông bà này đã chánh thức lấy nhau

Những sheet sheet trên lại khai rằng hiện nay đương sự không thể
xin sao lục giấy khai sinh nói trên được vì lẽ Chiến tranh

Số 60.61.301.101

Bởi vậy Bản Tòa bằng theo lời khai của các nhân chứng và chấp
hành 47-48 H.V. HỘ-LUẬT, lập chứng chỉ thế vì khai-sinh nất cho

tên PHAN ĐỨC DƯƠNG sinh ngày 24 (05)

tháng 6 (07) năm Một ngàn chín trăm

ba (1993)

tại làng Vy Đa Quận Phước Long tỉnh Thừa Thiên

con ông Phan Đức Diên (c) và bà Nguyễn Thị Luyến

để cấp cho đương sự theo như đơn xin

Và các người chứng có ký tên với chúng tôi và ông lục sự
sau khi nghe đọc lại.

Lục-sự

Chánh-Án

Những người cùng

(1) Phan Đức Lê

Người đứng xin

Nguyễn Thị Luyến

(2) Nguyễn Đức Châu

(3) Phan Đức Hoon

Trước bạ tại Huế

Ngày 11 tháng 10 năm 1957

Quận 15 tờ 69 số 3052

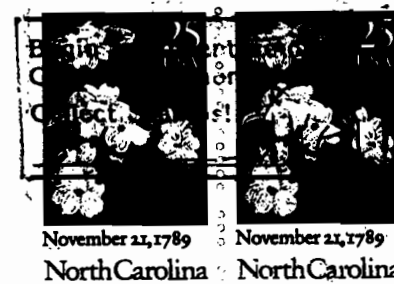
Tên Niên Thi

Chủ sự,

Phan Văn - Đạt



VAN BUI
GLENORA, CA.



JAN 2 1990

MRS. KHUC MINH THO

P.O. BOX 5435

ARLINGTON, VA 22205-0636